

Bản án số: 281/2017/HSST

Ngày: 22/11/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thường

2. Ông Lê Hoàng

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Cán bộ TAND Thành phố Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Thanh Hoá tham gia phiên toà:

Ông Trần Huy Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2017/HSST ngày 02/10/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị V sinh năm 1970; trú tại: đường Q, phố Q, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hoá: 2/12; con ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Thị N; có chồng là Nguyễn Thành T và có 01 con sinh năm 1993 tiền án: Ngày 24/5/1999 bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (chưa thi hành tiền phạt và án phí); tiền sự: không; tạm giữ, giam từ ngày: 19/06/2016; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân TP. Thanh Hoá truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17h30' ngày 19/6/2017, tại khu vực trước nhà tang lễ tỉnh Thanh Hóa; Công an tỉnh Thanh Hóa kiểm tra, bắt quả tang, phát hiện trong túi quần bên phải Nguyễn Thị V đang mặc có một gói nilon màu đen, bên trong là lớp nilon màu trắng đựng chất màu trắng dạng cục. V khai nhận đó là hêrôin, đang mang đi bán thì bị phát hiện thu giữ. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của V 01 xe mô tô Honda vision màu trắng BKS 36B3-77556; 01 điện thoại di động Samsung màu vàng và số tiền 600.000đ.

Quá trình điều tra V khai nhận: Khoảng 17h ngày 19/06/2017 V điện thoại cho Lê Thị N nhà ở xã Q, TP. T hỏi mua ma túy. N đồng ý bán và hẹn V ra khu vực đường Q, P. Đ, TP. T để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó V gặp N, khi gặp nhau V đưa cho N 2.800.000đ; N nhận tiền và bán cho V một gói hêrôin, V bỏ gói

hêrôin vào túi quần bên phải và đi đến trước khu vực cổng nhà tang lễ tỉnh Thanh Hóa để tìm người bán thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Chiếc xe máy Honda vision màu trắng BKS 36B3-77556 của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ tổng hợp A cho V thuê để làm phương tiện đi lại. V dùng xe máy để đi mua bán ma túy Công ty không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho Công ty.

Kết luận giám định số 1526/MT-PC54 ngày 23/6/2017 và số 2227/MT-PC54 ngày 07/11/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 01 gói ma túy thu của Nguyễn Thị V có trọng lượng 2,034g, hàm lượng hêrôin là 63,73%

Tại bản cáo trạng số 243/CT-VKS-MT ngày 02/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Thanh Hoá truy tố bị cáo Nguyễn Thị V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Tại phiên tòa trong phần luận tội đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS. Xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 42 tháng đến 48 tháng tù; phạt bổ sung từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện, chứng cứ, ý kiến của KSV, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Khoảng 17h30’ ngày 19/6/2017, tại khu vực trước nhà tang lễ tỉnh Thanh Hóa, khi bị cáo đang giữ trong túi quần 01 gói hêrôin trọng lượng 2,034g hàm lượng hêrôin là 63,73% bị cáo mua trước đó với mục đích bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang thu giữ tang vật. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị V đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, làm suy thoái kinh tế và ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

Bị cáo có 01 tiền án, lần phạm tội này phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là tái phạm (điểm g khoản 1 điều 48 BLHS). Quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ

một phần hình phạt cho bị cáo. Căn cứ tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội cần cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục.

Bị cáo phạm tội có mục đích lợi nhuận, tái phạm cùng loại tội nên căn cứ khoản 5 Điều 194 BLHS, áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Số hêrôin có trọng lượng 1,814g (tang vật còn lại sau giám định); 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung; số tiền 600.000đ cần áp dụng điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 76 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy đối với hêrôin; sung quỹ nhà nước đối với điện thoại vì chiếc điện thoại này bị cáo dùng để liên lạc với N; trả số tiền 600.000đ cho bị cáo vì số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 99 BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 và khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS. Điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 76; Điều 99 BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị V 48 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày: 19/6/2017 .

Phạt bị cáo Nguyễn Thị V 7.000.000đ để sung quỹ nhà nước (nộp một lần).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành đối với khoản tiền phạt, nếu bị cáo không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu thêm khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1, 814g hêrôin;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung;

Trả cho bị cáo số tiền: 600.000đ.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 01/THA ngày 03/10/2017 và số 28/THA ngày 16/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- Chi cục THADS TPTH
- Lưu hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Ngô Thị Hà